

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

Bản án số: 143/2021/HS-ST
Ngày 03-11-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Hoàng Giang.

Các Hội thẩm Nhân dân: - Ông Nguyễn Thế Khải;
- Ông Lê Bá Tạo.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại nhà Văn hóa khu hành chính 16, phường Liên Bảo, thành phố Vinh Yên, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Sỹ D, sinh ngày 09 tháng 11 năm 1988 tại Thanh Hóa; trú tại: Đội 1 Y T, xã H G, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ T (đã chết) và bà Lê Thị C, vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án số 269/2019/HSST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Sỹ D 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, án phí 200.000đ. Ngày 27/9/2020, D chấp hành xong hình phạt tù; ngày 22/6/2020 thi hành xong khoản án phí theo biên lai thu số 1174. Đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2021 đến nay (có mặt).

- *Người bị hại:*

1. Anh Trần Công H, sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã C Q H, huyện V Y, tỉnh Yên Bái (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1981; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Q L, huyện B X, tỉnh Vinh Phúc (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm, 1985; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã C Q H, huyện V Y, tỉnh Yên Bái (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Sỹ D không có việc làm nên ngày 23/7/2021, D bắt xe khách đi từ huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa đến thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để xin việc làm. D đã xin được vào làm công nhân tại công trường xây dựng dự án khu đô thị “VCI-Sky Garden” trên đường Nguyễn Tất Thành thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên. Khoảng 01 giờ 00 phút sáng ngày 26/7/2021, D đang ngủ tại lán xây dựng của công trường thì bị tỉnh giấc do công trường có xe trộn bê tông hoạt động gây ồn. D quan sát thấy xung quanh các công nhân đang ngủ say và phát hiện bên ngoài lán nơi công nhân đang ngủ có để 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu sơn: Trắng - đen - bạc mang BKS: 21E1-112.73 của anh Trần Công H cũng là công nhân xây dựng đang làm việc tại công trường không có ai trông giữ. Lúc này, D nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe máy trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. D liền nhanh chóng đi đến vị trí chiếc xe máy trên rồi dắt chiếc xe máy ra khỏi vị trí lán xây dựng khoảng 100m thì dừng lại và dùng hai tay cạy phá mặt nạ phía trước đầu xe máy sau đó tháo rời ổ khóa điện xe máy và đạp cần khởi động nổ được máy xe. Sau khi nổ được máy xe, D một mình điều khiển xe máy trên đi về tỉnh Thanh Hóa. Khi D đi đến Quốc lộ 2A thuộc địa phận xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thì phát hiện phía bên phải chiều đường đi của mình có 01 chiếc xe ô tô tải mang BKS: 88C-155.08 của anh Nguyễn Văn Q đang dừng đỗ bên đường. D liền đỗ xe máy lại và trèo lên thùng xe ô tô trên mục đích tìm xem có tài sản sơ hở để trộm cắp. Lên xe, D quan sát thấy trên xe có 01 đoạn dây xích sắt dài 8m, 01 đầu dây xích có gắn chữ “O”, đầu dây xích còn lại có 02 móc đang móc trên thành thùng xe, D liền dùng tay kéo đoạn dây xích trên xuống thùng xe và định trộm cắp thì bị anh Q cùng quần chúng nhân dân tại đây bắt giữ cùng vật chứng là 01 xe máy mang BKS: 21E1-11273 và 01 đoạn dây xích nói trên đến Công an xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên để làm việc. Tại Cơ quan Công an, D đã tự thú hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe máy mang BKS: 21E1-112.73 tại phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên.

Ngày 02/8/2021, Công an xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng của vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 26/7/2021, anh Trần Công H và anh Nguyễn Văn Q đã đến Cơ quan công an để trình báo sự việc bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha mang BKS: 21E1-112.73 và 01 đoạn dây xích sắt dài 8m nêu trên.

Ngày 30/7/2021 và 15/9/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND thành phố Vĩnh Yên có Kết luận định giá số 134/KL-UBND và 168/KL-UBND kết luận trị giá lần lượt của 02 tài sản trên là: 7.000.000đ và 1.800.000đ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Sỹ D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Về dân sự và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, xác định chiếc xe máy mà D trộm cắp là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H1 (vợ anh H) trú tại: Thôn 5, xã Châu Quê Hạ, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Anh H mượn xe của chị H1 để làm phương tiện đi lại. Đối với 01 đoạn dây xích sắt mà D trộm cắp là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Q. Vì vậy, ngày 22/9/2021 Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả cho anh H và anh Q số tài sản trên. Anh H và anh Q nhận được tài sản trên và không có ý kiến đề nghị gì về dân sự đối với Nguyễn Sỹ D.

Tại Cáo trạng số: 149/CT-VKSNDTPVY-VP ngày 11/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Sỹ D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Sỹ D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng các lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên và đề nghị giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ D từ 12 tháng đến 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 26/7/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Sỹ D tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và H quả do tội phạm gây ra cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút rạng sáng ngày 26/7/2021, tại công trường xây dựng dự án khu đô thị VCI - Sky Garden trên đường Nguyễn Tất Thành thuộc phường

Khai Q, thành phố Vĩnh Yên, Nguyễn Sỹ D đã lợi dụng sơ hở trộm cắp 01 xe máy Honda Wave mang BKS 21E1-112.73 đã cũ, đã qua sử dụng của anh Trần Công H. Sau đó, D dùng xe máy trên đi đến đường quốc lộ 2A thuộc xã Quất Lư, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc và tiếp tục trộm cắp 01 đoạn dây xích sắt dài 8m, nặng 29,5kg của anh Nguyễn Văn Q. Tổng trị giá tài sản D trộm cắp theo kết luận định giá là 8.800.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Sỹ D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và bất bình trong nhân dân. Do đó, cần phải xử lý thật nghiêm minh nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Bị cáo Nguyễn Sỹ D là người hiểu biết nhất định về pháp luật, bản thân có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để làm ăn chân chính mà lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với mục đích để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trước khi phạm tội bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, chính tỏ bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Thông qua vụ án xét xử lưu động này, thiết nghĩ đây cũng là bài học cảnh tỉnh cho những ai có lối sống buông thả, lười lao động hay muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ lợi ích cá nhân. Bên cạnh đó một trong những nguyên nhân chính dẫn đến sự gia tăng của tội phạm trộm cắp là sự chủ quan, lơ là, mất cảnh giác của người dân. Qua phiên tòa này đề nghị các cấp chính quyền địa phương cần tăng cường hơn nữa công tác tuần tra, kiểm soát trên địa bàn để tội phạm về sở hữu nói chung và tội phạm trộm cắp tài sản nói riêng không có điều kiện phát triển đồng thời quan tâm, tạo công ăn việc làm cho người dân nhất là các đối tượng thanh thiếu niên để họ không có thời gian lêu lổng, ăn chơi, đua đòi dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội. Mỗi người dân cần nêu cao tinh thần cảnh giác, luôn chủ động tự quản lý và bảo vệ tài sản của mình ở mọi lúc, mọi nơi để kẻ gian không có điều kiện, cơ hội thực

hiện tội phạm. Bên cạnh đó mọi người hãy tích cực tham gia tố giác các loại tội phạm nhất là tội phạm về trộm cắp tài sản.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự ra đầu thú để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, xác định Chiếc xe máy Honda Wave Alpha mang BKS 21E1-112.73, xe đã cũ, đã qua sử dụng và 01 đoạn dây xích sắt có chiều dài 8m D trộm cắp là tài sản hợp pháp của anh Trần Công H và anh Nguyễn Văn Q nên ngày 22/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả cho chị H1 chiếc xe máy và anh Q đoạn dây xích cho chiều dài 08m. Anh H và anh Q nhận được tài sản trên và không có ý kiến đề nghị gì về dân sự đối với Nguyễn Sỹ D nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ D 15 (mười năm) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo ngày 26/7/2021.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Sỹ D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án dân sự Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Thị Hoàng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sái Văn Trọng

Bùi Thanh Bình

Quách Thị Hoàng Giang

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án dân sự Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Quách Thị Hoàng Giang

